

TÌM HIỂU VỀ NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI TRONG TƯƠNG QUAN VỚI TRƯỜNG HỢP ITALIA

TS. Bùi Nhật Quang

Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

Sự phát triển của các cộng đồng dân cư trên thế giới trong suốt quá trình lịch sử hàng trăm năm qua vẫn luôn thể hiện một đặc tính quan trọng: đó là tính cộng đồng mở và sự lưu chuyển liên tục. Người Việt Nam hay bất kỳ một nhóm dân tộc nào đều có thể được nhìn nhận là đang trong tình trạng dịch chuyển tương đối về phạm vi hoạt động, địa bàn cư trú. Chính điều này dẫn tới sự hình thành các cộng đồng ngoại kiều ở hầu khắp mọi quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Bài viết này hướng tới tìm hiểu về trường hợp hết sức đặc biệt của một cộng đồng ngoại kiều - người Italia sống ở nước ngoài - và coi đó là gợi mở đáng chú ý cho chính sách ngoại kiều của Việt Nam.

1. Một số cách hiểu về cộng đồng ngoại kiều

Trong chủ đề nghiên cứu về các cộng đồng dân cư sinh sống và làm việc tại nhiều nơi khác nhau trên thế giới, vấn đề xác định khái niệm và định nghĩa được một cách rõ ràng về nhóm người này không phải lúc nào cũng đạt được sự đồng thuận do tính chất

phức tạp và biến động của các nhóm cộng đồng liên quan qua nhiều giai đoạn lịch sử. Tuy nhiên, trong trường hợp của Việt Nam, khái niệm về cộng đồng ngoại kiều người Việt đã được đề cập khá nhiều trong các văn bản luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các phương tiện thông tin đại chúng với một số cách gọi có thể liệt kê ở đây như: Ngoại kiều người Việt; Việt kiều; Người Việt hải ngoại; Kiều dân; Kiều cư; Kiều bào.

Như vậy, đối với nhóm người được xem xét ở trên đã phát sinh rất nhiều cách gọi và cách hiểu khác nhau và tất cả các từ này đều dùng để chỉ về những người Việt Nam di dân ra sinh sống ở nước ngoài với nhiều lý do khác nhau. Ở đây, cách hiểu đơn giản nhất có thể coi *cộng đồng ngoại kiều người Việt Nam chính là những người thuộc dân tộc Việt định cư bên ngoài nước Việt Nam, trong đó dân tộc Việt được hiểu theo nghĩa rộng bao gồm tất cả các dân tộc anh em sinh sống trong lãnh thổ Việt Nam*. Theo định nghĩa này, Chính phủ Việt Nam trong Chi thị số

19/2008/CT-TTg về việc tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về công tác với người Việt Nam ở nước ngoài đã tái khẳng định "*Kiểu bào là bộ phận không thể tách rời của dân tộc Việt Nam*".

Từ bức tranh chung về khái niệm cũng như quan điểm chính sách đối với cộng đồng ngoại kiều như đã nêu trên, rõ ràng người Việt Nam ở nước ngoài hiện nay đã được Đảng và Nhà nước quan tâm đặc biệt với nhiều loại chính sách, biện pháp được thực hiện theo hướng tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, hỗ trợ cho cuộc sống của cộng đồng người Việt ở nước ngoài và tìm cách tạo điều kiện cần thiết để dù ở nơi nào thì họ vẫn có thể đóng góp, tham gia một cách trực tiếp hoặc gián tiếp vào các sự kiện, hoạt động của đất nước. Thực tế cho thấy, những chuyển biến về chính sách ngoại kiều của Việt Nam chỉ mới diễn ra trong thời gian gần đây và khi nhìn rộng ra thế giới, vấn đề ngoại kiều và chính sách ngoại kiều của rất nhiều quốc gia khác cũng có thể đem lại những thông tin thú vị, trở thành bài học tham khảo rất đáng giá cho Việt Nam. Vấn đề người Italia ở nước ngoài và chính sách của Chính phủ Italia là một trong những trường hợp nổi bật mang nét đặc thù được khẳng định là không quốc gia nào có.

Nói đến cộng đồng ngoại kiều người Italia, hầu như tất cả giới nghiên cứu và các bên có quan tâm đều liên hệ tới các giai đoạn

di cư quy mô lớn của người Italia gắn với các diễn biến lịch sử trọng đại trong nước và thế giới. *Italian diaspora*¹ là thuật ngữ phổ biến dùng để chỉ sự di cư hàng loạt, trên diện rộng của người Italia trước đây. Ấn tượng về thời kỳ di cư hàng loạt của người Italia và công dân một số quốc gia châu Âu khác trong các năm đầu thế kỷ 20 cho đến nay vẫn rất sâu đậm và được nhắc tới trong nhiều nghiên cứu khác nhau về vấn đề di cư và sự hình thành các cộng đồng ngoại kiều.

2. Cộng đồng ngoại kiều người Italia - một hiện tượng di dân đặc biệt

Các biến động về dân cư do nhiều lý do lịch sử khác nhau đã diễn ra rất mạnh và trên phạm vi rộng khắp toàn châu Âu vào thời kỳ cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20. Ước tính sơ bộ của một số nghiên cứu về di dân² thời kỳ này cho thấy cư dân châu Âu đã có những cuộc di cư rất lớn sang châu Mỹ và Australia và giai đoạn 1870 - 1913 đã có hơn 40 triệu người châu Âu di cư đi tìm cuộc sống mới ở thế giới bên ngoài. Đóng góp của người Italia vào luồng di dân thời kỳ này rất đáng kể nếu xét ở sự kiện lịch sử là Italia vừa mới thống nhất vào năm 1870 với tổng dân

¹ Diaspora có nghĩa gốc là để chỉ quá trình di tỵ nạn của cộng đồng Do Thái thời kỳ năm 607 trước Công nguyên. Tuy nhiên, *Italian diaspora* trong trường hợp này dùng để chỉ quá trình di cư hàng loạt của người Italia thời kỳ từ khi thống nhất 1861 đến thời hậu Thế chiến II.

² Nghiên cứu của Hatton, Timothy J. and Jeffrey G. Williamson (September 1994). "What Drove the Mass Migrations from Europe in the Late Nineteenth Century?". *Population and Development Review* 20 (3): 533-559. doi:10.2307/2137600. ISSN 00987921.

số khoảng 25 triệu người. Đến năm 1900, dân số Italia đạt khoảng 32 triệu người và một bộ phận đáng kể đã di cư ra nước ngoài. Số liệu thống kê cho thấy đến trước Thế

chiến I đã có tới 16 triệu người Italia di cư ra nước ngoài, tạo thành một trong những cộng đồng ngoại kiều lớn nhất ở châu Mỹ (cả Bắc và Nam Mỹ) và Australia (xem bảng 1).

Bảng 1: Các thời kỳ di dân hàng loạt của Italia

Các thời kỳ di dân	Ước tính số người di cư (triệu người)
1861 – 1900	7
1900 - Thế chiến I (1914)	9
Sau Thế chiến I - trước Thế chiến II	9,2
Sau Thế chiến II.	4

Nguồn: Tổng hợp của tác giả từ nhiều nguồn dữ liệu khác nhau. Số liệu mang tính tham khảo.

Quá trình phát triển nhân khẩu học của Italia cho thấy đây là một trong những hiện tượng phát triển dân số có biến động kỷ lục được ghi nhận trong suốt giai đoạn dài tính đến sau Thế chiến II. Số liệu của Bảng 1 tổng hợp theo các báo cáo thống kê của Viện Thống kê quốc gia Italia (ISTAT), các số liệu nghiên cứu của Hoa Kỳ, Brazil, Australia và một số học giả khác³ đưa đến kết quả đáng kinh ngạc là tổng số dân di cư người Italia tính đến thời điểm ngay sau Thế chiến II có thể lên tới gần 30 triệu người và vì nhiều lý do khác nhau, con số này có thể

lớn hơn rất nhiều do tốc độ tăng trưởng dân số ngoại kiều khá cao và nhiều trường hợp, số liệu chỉ mang tính tương đối do không thể thống kê được chính xác. Dù vậy, trong suốt thời gian đó, nhiều năm được coi là đỉnh cao của phong trào di cư đã được ghi nhận với các con số khá ấn tượng. Nghiên cứu của Monticelli, Giuseppe Lucrezio và báo cáo của ISTAT đưa ra các dấu mốc nổi bật bao gồm: năm 1913 có 872.598 người rời bỏ Italia. Con số này của năm 1920 là 614.000 người, năm 1930 là 300.000 người và ngay sau Thế chiến II - năm 1946 có tới gần 1 triệu người di cư khỏi Italia.

³ Đặc biệt là nghiên cứu của Sori, Ercole (1999). *Guida all'Italia Contemporanea*, vol. 4. *Comportamenti Sociali e Cultura: "Demografia e Movimenti di Popolazione"*. Milan: Garzanti. pp. 32-38. ISBN.

Bảng 2: Số liệu về người Italia ở nước ngoài thời điểm 2008

Địa điểm định cư	Số người (triệu người)
Tổng số người Italia trên thế giới	120
Sống tại Italia	56
Sống ở nước ngoài	64
Brazil	30
Argentina	20
Hoa Kỳ	17,8
Canada	1,45
Australia	0,85
Đức	0,61

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu thống kê của ISTAT và điều tra dân số của các quốc gia liên quan.

Số liệu của Bảng 2 đã cho thấy một bức tranh thật sự ấn tượng về số lượng người Italia sinh sống trên khắp thế giới tính đến thời điểm năm 2008. Tổng số người Italia trên khắp thế giới ước tính lên đến 120 triệu người và đây là trường hợp rất hiếm gặp của một quốc gia khi **số người dân Italia sống bên trong lãnh thổ Italia lại ít hơn số người Italia sống ở nước ngoài (56 triệu dân so với 64 triệu dân sống ở nước ngoài)**. Bảng thống kê trên có thể chưa thực sự đầy đủ, nhưng nó là căn cứ quan trọng để đưa ra đánh giá rõ ràng về tiềm lực của một quốc gia với số người dân sinh sống ở bên trong và bên ngoài quốc gia đó.

3. Việt Nam trong tương quan với trường hợp Italia

Vấn đề di dân như trường hợp của Italia nêu trên là hiếm gặp trong lịch sử phát triển của hầu hết các quốc gia nếu xem xét về tốc độ và quy mô di dân, phạm vi ảnh

hưởng cũng như các hệ quả kinh tế - xã hội kèm theo. Tuy vậy, các nguyên nhân khiến cho dân cư của một quốc gia dời bỏ quốc gia đó đi tìm nơi định cư khác về cơ bản đều giống nhau bao gồm:

- Nguyên nhân do khó khăn kinh tế;
- Nguyên nhân liên quan tới chiến tranh và tự nạn;
- Nguyên nhân chính trị;
- Nguyên nhân tôn giáo.

Đối với Italia, người dân ra đi chủ yếu liên quan tới hai lý do đầu tiên là *khó khăn kinh tế* và *chiến tranh*. Hai vấn đề kinh tế và chiến tranh luôn gắn chặt với nhau trong suốt quá trình phát triển của đất nước và rõ ràng khó khăn nghiêm trọng về kinh tế thời kỳ sau hai cuộc Thế chiến I và Thế chiến II đã trở thành nguyên nhân chủ yếu thúc đẩy sự ra đi của người Italia. Hầu hết lãnh thổ Italia thời kỳ đó đều ở tình trạng nông nghiệp lạc hậu

với khả năng quản lý đất đai hạn chế, cuộc sống khó khăn khiến cho người nông dân buộc phải ra đi tìm cuộc sống mới với địa chỉ thường được lựa chọn là châu Mỹ (cả Bắc và Nam Mỹ).

Trong trường hợp của Việt Nam, vấn đề di cư cũng diễn ra trong hoàn cảnh tương tự và góp phần tạo dựng một cộng đồng người Việt tương đối lớn tại hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Cho tới nay vẫn chưa thể khẳng định chính xác người Việt bắt đầu di cư ra nước ngoài sinh sống từ thời gian nào, nhưng các nghiên cứu trong nước và ghi nhận trong sử sách cho thấy ngay từ thế kỷ 13, Hoàng tử nhà Lý là Lý Long Tường, vì lý do chính trị trong nước đã phải di cư sang Cao Ly (Triều Tiên) lập nghiệp vào khoảng năm 1226. Ngày nay, dòng dõi Lý Long Tường còn khoảng 600 người đang sinh sống chủ yếu tại Hàn Quốc. Ngoài những sự kiện di cư có tính lịch sử như vậy thì thời gian các năm đầu thế kỷ 20 được coi là đánh dấu các lần di cư quan trọng của người Việt Nam gắn với hai cuộc Thế chiến I và Thế chiến II.

Trong thời gian tính đến sau Thế chiến II, người Việt Nam di dân chủ yếu sang Pháp và một số nước châu Âu khác để đi du học, làm công chức tại Pháp. Tiếp đó, có một số lượng đáng kể bị động viên đi lính tại châu

Âu, tại một số thuộc địa của Pháp ở châu Phi. Ngoài ra có một bộ phận ra đi vì lý do lánh nạn, kiếm sống và thoát khỏi các cuộc chiến tranh, khó khăn trong nước. Nhìn chung, số người Việt Nam di cư trong thời gian đến sau Thế chiến II là chưa nhiều và các ước tính không đầy đủ cho rằng đến trước năm 1975, số lượng người Việt Nam ở nước ngoài chỉ vào khoảng dưới 200 000 người và phần lớn không có ý định sinh sống lâu dài ở nước ngoài mà chờ điều kiện thuận lợi để trở về nước. Số lượng người Việt Nam ở nước ngoài chỉ tăng đột biến vào thời kỳ sau 30/4/1975 và cho đến đầu thập kỷ 1990, số người Việt ra đi tăng khá nhanh. Hiện nay ước tính có khoảng 3 triệu người Việt sinh sống trên hơn 100 quốc gia và vùng lãnh thổ khác nhau. Các sự kiện có nhiều người Việt di cư bao gồm:

- Di tản tháng 4 năm 1975;
- Thuyền nhân Việt Nam ra đi trong thập kỷ 1980;
- Chương trình Ra đi có trật tự do Liên hợp quốc bảo trợ;
- Định cư của người lao động Việt Nam tại Đông Âu và Liên Xô (cũ) đầu thập kỷ 1990 sau khi khối XHCN sụp đổ;
- Xuất khẩu lao động của Việt Nam đi các nước trong các năm từ 2000 đến nay.

Bảng 3. Người Việt Nam ở nước ngoài thời điểm 2008

Địa điểm định cư	Số người (triệu người)
Tổng số người Việt Nam trên thế giới	89
Sống tại Việt Nam	86
Sống ở nước ngoài	3
Hoa Kỳ	1,52
Pháp	0,4
Australia	0,28
Canada	0,2
Trung Quốc	0,2
Đức	0,2
Nga	0,1

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu thống kê của Việt Nam và điều tra nhân khẩu học của các quốc gia liên quan. Số liệu mang tính tham khảo.

Trong tương quan với trường hợp Italia, số người Việt sinh sống tại nước ngoài là khá khiêm tốn với tổng số khoảng hơn 3 triệu người, chủ yếu sống tại Hoa Kỳ và Pháp. Ngoài ra có một bộ phận quan trọng người Việt định cư tại Đông Âu (Nga, các nước thuộc Liên Xô cũ, Đông Đức cũ, Ba Lan...) có nguồn gốc là nhóm người đi lao động thời kỳ hợp tác trong khối XHCN, sinh viên, thực tập sinh... ở lại làm ăn, sinh sống. Từ thực trạng về người Việt Nam ở nước ngoài như vậy, Đảng và Nhà nước Việt Nam trong những năm gần đây đã có nhiều điều chỉnh chính sách mạnh mẽ, coi cộng đồng ngoại kiều này là một nguồn lực to lớn và hết sức quan trọng cần được quan tâm. Chính sách của Việt Nam về vấn đề này đã trở nên hết sức linh hoạt mà một bằng chứng của điều này là *Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 19/2008/CT-TTg* về việc tiếp tục tăng cường

triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về công tác với người Việt Nam ở nước ngoài. Theo Chỉ thị này, Thủ tướng yêu cầu, các bộ, ban, ngành và địa phương tiếp tục nâng cao nhận thức, xác định công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài là trách nhiệm của chính mình. Tăng cường *bảo vệ các quyền lợi chính đáng* của người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp luật pháp, công ước và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, ổn định cuộc sống. Ngoài ra, chính sách của Việt Nam cũng đảm bảo *đáp ứng những quyền lợi thiết thân* của người Việt Nam ở nước ngoài với các hình thức khen thưởng kịp thời đối với kiều bào có thành tích đóng góp cho đất nước và chế độ đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ cốt cán, người có công với nước. Đặc biệt, phát huy tiềm năng tri thức và kinh tế của

kiều bào đóng góp vào sự phát triển đất nước.

Như vậy Việt Nam đã và đang có những điều chỉnh chính sách đáng kể trong vấn đề cộng đồng ngoại kiều và *đối chiếu với trường hợp của Italia*, dường như các động thái cũng đang diễn ra theo chiều hướng tương tự. Trong giai đoạn hậu Thế chiến II, sau khi Italia đạt được một số thành tựu phát triển kinh tế quan trọng và phong trào di cư đã cơ bản chấm dứt, suy nghĩ của người trong nước đối với nhóm nhập cư không mấy tích cực. Theo nghiên cứu của James Walston⁴, người Italia trong nước thường coi nhóm di cư là những người nông dân, nói thô ngữ và khiến họ nhớ lại một thời kỳ phát triển tiền công nghiệp đầy đau đớn trong quá khứ. Chủ trương lãng quên quá khứ này của Italia dường như đã được thực hiện trong suốt một thời gian dài và trong các chương trình giảng dạy lịch sử tại hầu hết các cấp học, hầu như rất ít khi học sinh Italia được cung cấp thông tin về thời kỳ phát triển này và mọi nội dung tham khảo về di dân Italia đều bị giới hạn ở mức tối thiểu.

Chỉ cho tới những năm gần đây, mọi việc mới bắt đầu được thay đổi cùng với quá trình phát triển mạnh mẽ của nhà nước Italia và sự gia tăng tiềm năng kinh tế cũng như ảnh hưởng chính trị trên toàn thế giới. Sự quan tâm của Chính phủ Italia tới cộng đồng ngoại kiều được cân nhắc trên cơ sở các yêu

cầu về phát triển kinh tế - chính trị - xã hội trong thời kỳ mới bao gồm:

- Cộng đồng ngoại kiều luôn có đóng góp rất lớn cho công cuộc phát triển trong nước và tính toán của ISTAT cho thấy họ đã và đang đóng góp tới 10% GDP của Italia thông qua các hoạt động kinh doanh, thương mại và gửi tiền về nước.

- Sự quan tâm tới cộng đồng ngoại kiều được đặt trong chiến lược chung của quốc gia về xây dựng thương hiệu "*made in Italy*" với rất nhiều tên tuổi nổi tiếng toàn cầu như ô tô Ferrari, thời trang Gucci, Valentino, văn hoá cà phê Milano...vv. Trong quá trình phát triển thương hiệu quốc gia này trên khắp thế giới, cộng đồng ngoại kiều là nhân tố không thể bỏ qua để tạo ra hình ảnh minh chứng rõ ràng nhất về đất nước, con người và văn hoá Italia.

- Ngoài ra, với một lực lượng đông đảo người Italia ở nước ngoài như vậy, yêu cầu về mặt chính trị của họ cũng đã bắt đầu được tính tới và Chính sách Đối ngoại của Italia đã thay đổi mạnh theo hướng quan tâm tới *quyền lợi chính trị* của ngoại kiều và từng bước cho phép họ được bỏ phiếu trong các kỳ bầu cử quốc gia. Đây thực sự là một nội dung điều chỉnh quan trọng trong quan điểm, chính sách của Chính phủ Italia được khởi động kể từ đầu những năm 2000: người ngoại kiều bắt đầu được nhìn nhận như một *cơ hội chứ không phải là gánh nặng* của quốc gia như trước đây nữa.

⁴ James Walston, *The American University in Rome*, 2007.

- Một nội dung mấu chốt nữa cũng được cân nhắc để thực hiện: Chính phủ Italia đã coi số lượng người Italia đông đảo ở nước ngoài là cách thức tốt nhất để phát triển và *phổ biến văn hoá quốc gia trên phạm vi toàn cầu* và sự cuốn hút của văn hoá Italia đến nay đã được thừa nhận rộng rãi. Nhiều đánh giá cho rằng lực lượng ngoại kiều hùng hậu này đã tạo ra cái gọi là quá trình *thực dân hoá kiều mới về văn hoá* ở khắp mọi địa điểm mà họ sinh sống.

Sự thay đổi chính sách của Chính phủ Italia đối với cộng đồng ngoại kiều như vậy có thể đem lại nhiều gợi ý đáng quan tâm cho Việt Nam trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trước hết, phải khẳng định rằng *tiềm năng của người Việt Nam ở nước ngoài* là rất to lớn, rất cần được chú ý khai thác và phát huy theo hướng có lợi cho chính bản thân cộng đồng ngoại kiều và có lợi cho đất nước. Thực tế cho thấy, chính sách của Chính phủ Việt Nam đối với người Việt Nam ở nước ngoài vẫn đang trong quá trình được điều chỉnh cho phù hợp với hoàn cảnh phát triển mới và cách làm của Italia có thể là một gợi ý rất tốt cho Việt Nam. Nội dung đáng chú ý nhất ở đây chính là *phát huy tiềm lực của người Việt Nam ở nước ngoài để xây dựng thương hiệu quốc gia*. Người Việt ở nước ngoài phải trở thành các cầu nối về văn hoá, kinh tế, thương mại giữa trong nước và quốc tế, từ đó góp phần tạo dựng hình ảnh về đất nước Việt Nam không còn ở tình trạng chiến tranh nữa mà

đang trong công cuộc đổi mới, phát triển, mở cửa. Tất cả các nỗ lực là để Việt Nam thực sự trở thành một *cơ hội* cho các đối tác nước ngoài có quan tâm và thương hiệu "*made in Vietnam*" thực sự có giá trên thương trường toàn cầu.

Tài liệu tham khảo

1. J. Hagan - G. Rando, *The Italian Diaspora after the Second World War*, Research Paper, Faculty of Arts, University of Wollongong, Year 2007.

2. Hatton, Timothy J. and Jeffrey G. Williamson (September 1994). "*What Drove the Mass Migrations from Europe in the Late Nineteenth Century?*". Population and Development Review 20, (3): 533-559. doi:10.2307/2137600. ISSN 00987921.

3. ISTAT Reports.

4. Sori, Ercole (1999). *Guida all'Italia Contemporanea, vol 4. Comportamenti Sociali e Cultura: "Demografia e Movimenti di Popolazione"*. Milan: Garzanti. pp. 32-38. ISBN.

5. Trần Trọng Đăng Đàn, "*Tư liệu tham khảo: người Việt Nam ở nước ngoài đầu Thế kỷ XXI: Số liệu và bình luận*", Tạp chí Quê hương online, 21/3/2006.

6. *Chỉ thị số 19/2008/CT-TTg* của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về công tác với người Việt Nam ở nước ngoài.